

Số: 55/2024/QĐST – DSST

Đơn Dương, ngày 26 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân Sự 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 181/2024/TLST - DS ngày 11/11/2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Phan Minh S, sinh năm: 1966; Địa chỉ: số H tổ dân phố C, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Hùng K, sinh năm 1967, bà Phạm Hồng T, sinh năm 1980; Địa chỉ: số nhà A N, tổ dân phố B, thị trấn D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Lê Hùng K, bà Phạm Hồng T có nghĩa vụ trả cho ông Phan Minh S số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bị đơn vợ chồng ông Lê Hùng K, bà Phạm Hồng T nhận chịu 4.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn ông Phan Minh S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông S số tiền 6.375.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002758 và 0002757 ngày 11/11/2024 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Thị Kim Ngân